

Số:56/2024/QĐST-HNGĐ

Kim Động, ngày 30 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG - TỈNH HUNG YÊN

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh

+ Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Huệ và bà Đào Thị Hải Lý.

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động: bà Nguyễn Thị Yến – Kiểm sát viên.

- Căn cứ vào Điều 212, 213, 235 Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 24/2024/TLST-HNGĐ ngày 06/03/2024.

XÉT THẤY

Tại phiên toà các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thoả thuận của đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị L sinh năm 1985. HKTT: thôn C, xã P, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Nơi ở: thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

1.2. Bị đơn: anh Vũ Văn C, sinh năm 1979. Nơi cư trú: thôn C, xã P, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

1.3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: cháu Vũ Hà V, sinh ngày 04/3/2010 (hiện nay đang ở với chị L);

1.4. Người đại diện theo pháp luật cho cháu Vũ Hà V: chị Nguyễn Thị L và anh Vũ Văn C (là bố, mẹ đẻ).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị L và anh Vũ Văn C đều tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: chị L và anh C đều xác định vợ chồng có hai con chung là Vũ Văn Đ, sinh ngày 28/7/2006 và Vũ Hà V, sinh ngày 04/3/2010. Cháu Đ hiện nay đã thành niên nên chị L, anh C không yêu cầu Toà án giải quyết. Cháu V hiện đang ở cùng với chị L, chị L và anh C thoả thuận, giao cho chị L được tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu V đến khi thành niên, anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung, công nợ, công sức, ruộng canh tác: chị L, anh C không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.4. Về án phí: chị L tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn. Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu số 0000910 ngày 06/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động. Hoàn trả lại chị Nguyễn Thị L 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Phạm Ngũ Lão (GCNKH số 29/2005; ngày 07/9/2005);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Oanh